

Q, ngày 25 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022. Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1994;

HKTT và nơi ở: Thôn A, xã D, huyện H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Dương Đình H**, sinh năm 1989;

HKTT và nơi ở: Thôn 5, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị A và anh Dương Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Dương Thị Nguyệt A, sinh ngày 17/4/2012 và cháu Dương Đình T, sinh ngày 20/8/2013.

Giao cho chị A có quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con cho anh H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị A tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000279 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội. Trả lại chị A 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã C;
- UBND xã D, huyện H, TP Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh